



HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO THẾ HỆ MỚI RCEP: CƠ HỘI CHO NỀN KINH TẾ VIỆT NAM HẬU COVID-19

PGS.TS. Phạm Thị Thanh Bình - Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam
Th.S. Vũ Nhật Quang - Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

Hiệp định RCEP khi được thực thi tạo ra khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực - RCEP (Regional Comprehensive Economic Partnership) là một trong ba Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia, bắt đầu có hiệu lực tháng 1/2022. Là hiệp định thương mại tự do chất lượng cao kết nối khu vực kinh tế năng động và phát triển nhất hiện nay, bao gồm 10 nước ASEAN và Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc), châu Đại Dương (Australia, New Zealand) và Ấn Độ (chưa tham gia). Khi RCEP được thực thi sẽ tạo ra khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới với các cam kết về mở cửa thị trường trong lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ và đầu tư, đơn giản hóa thủ tục hải quan, quy tắc xuất xứ tạo thuận lợi cho thương mại. Vì vậy, RCEP sẽ góp phần tạo lập cấu trúc thương mại mới trong khu vực, thúc đẩy toàn cầu hóa theo hướng tự do hóa,

thuận lợi hóa thương mại một cách bền vững. RCEP giúp gắn doanh nghiệp Việt Nam với mạng lưới sản xuất và chuỗi cung ứng lớn trong khu vực.

RCEP hướng tới mục tiêu hình thành quan hệ đối tác toàn diện giữa khối ASEAN với 6 đối tác (ASEAN + 6) chủ yếu tập trung vào việc cắt giảm thuế quan và tự do hóa dịch vụ, được bắt đầu sớm hơn trên một số phương diện, chủ yếu là về quy tắc hoạt động và không có sự phân biệt đối xử nhằm tạo thuận lợi hóa thương mại trong khuyến khích hợp tác khu vực.

RCEP gồm nhiều đối tác ở các trình độ phát triển khác nhau, thậm chí là mức độ tự do hoá của các thành viên cũng khác nhau nên mục tiêu kỳ vọng RCEP sẽ là nâng cao mức hợp lý về thuế quan, hài hoà về quy tắc xuất xứ, chuẩn hoá ở mức phù hợp về các hàng rào phi thuế quan. Tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại giữa các thành viên.

Hiệp định RCEP được ký kết vào thời điểm đại dịch Covid-19 gây cú sốc đối với kinh tế thế giới, ảnh hưởng lớn đến thương mại và đầu tư, dẫn đến đổ vỡ chuỗi cung ứng. Do vậy, tầm quan trọng của RCEP càng trở nên đặc biệt hơn. Với số lượng thành viên tham gia đông nhất, đa dạng nhất và tiềm năng phát triển lớn nhất, RCEP được kỳ vọng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ chuỗi cung ứng của khu vực và giúp nền kinh tế các nước thành viên phát triển thịnh vượng.

Các nước thành viên RCEP có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn các nền kinh tế Mỹ và châu Âu. Nhiều quốc gia RCEP có dân số trẻ. RCEP dựa trên "kiềng ba chân" gồm thương mại hàng hóa, thương mại dịch vụ và thương mại điện tử. Vì vậy, RCEP được coi là động lực tăng trưởng mới cho thương mại quốc tế. Bên cạnh đó, RCEP hội tụ những yếu tố cơ bản sau:

Một là, RCEP là FTA duy nhất hội tụ đa dạng, không đồng nhất từ các nền kinh tế lớn nhất

thế giới (Trung Quốc và Nhật Bản), những nền kinh tế có thu nhập bình quân đầu người cao (Singapore, New Zealand, Brunei, Australia), các nền kinh tế công nghiệp hóa lớn (Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Trung Quốc), các nền kinh tế có thu nhập trung bình với nguồn tài nguyên thiên nhiên rộng lớn (Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Philippines và Việt Nam) và các nền kinh tế có thu nhập thấp, kém phát triển (Campuchia, Lào, Myanmar). Hiệp định RCEP gồm nhiều đối tác ở các trình độ phát triển khác nhau, thậm chí mức độ tự do hoá của các thành viên cũng khác nhau nên quá trình đàm phán gặp rất nhiều khó khăn.

Ngay cả khi không có Ấn Độ tham gia, RCEP vẫn là hiệp định thương mại tự do lớn nhất thế giới, bao trùm thị trường khổng lồ gồm 2,27 tỷ dân với tổng GDP là 27.000 tỷ USD, chiếm 30,5% GDP thế giới, lớn hơn thỏa thuận Mỹ-Mexico-Canada (28% GDP) và EU (17,9% GDP)¹.

Hai là, Hiệp định RCEP do ASEAN lãnh đạo và được Trung Quốc hỗ trợ tích cực, chủ yếu tập trung vào việc cắt giảm thuế quan và tự do hóa dịch vụ. ASEAN là trung tâm của RCEP. Trong khi các thành viên không thuộc ASEAN của RCEP được kết nối với ASEAN thông qua các FTA ASEAN + 1. Tương lai, RCEP sẽ thay thế tất cả các FTA ASEAN+1. Hiện ASEAN là đối tác thương mại lớn thứ hai của Trung Quốc. RCEP được ký kết, thương mại và đầu tư giữa ASEAN-Trung Quốc sẽ tăng nhanh và ảnh hưởng tích cực đến chuỗi giá trị khu vực. Với mức độ tự do hóa cao

và những quy tắc vượt quá quy định của WTO, Hiệp định RCEP sẽ góp phần xây dựng chuỗi cung ứng mạnh hậu Covid-19 và thúc đẩy khả năng cạnh tranh quốc tế, đặc biệt cho các công ty Nhật Bản hoạt động ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Nhật Bản sẽ sử dụng RCEP để thúc đẩy thương mại và đầu tư trong khu vực.

Ba là, RCEP được tạo thành từ các nền kinh tế đa dạng có trình độ phát triển cũng như các hệ thống chính trị và xã hội khác nhau, phạm vi mở rộng hơn. RCEP tiến tới loại bỏ ít nhất 92% dòng thuế nhập khẩu giữa các quốc gia ký kết trong vòng 20 năm (2020-2040)². Với các qui định tạo thuận lợi thương mại, vượt ra ngoài hiệp định tạo thuận lợi thương mại của WTO, Hiệp định RCEP thiết lập các quy tắc mới về tạo thuận lợi cho thương mại điện tử và quyền sở hữu trí tuệ, quy định mạnh mẽ hơn về thương mại dịch vụ và đầu tư nước ngoài xuyên biên giới. RCEP được thiết kế nhằm cắt giảm chi phí và thời gian cho các thương nhân khi xuất khẩu hàng hóa sang bất kỳ quốc gia đã ký thỏa thuận mà không cần đáp ứng các yêu cầu riêng biệt của từng quốc gia. RCEP góp phần vào cuộc chiến chống lại chủ nghĩa bảo hộ đang ngày càng phát triển trên thế giới.

Về chiến lược kinh tế, sự ra đời của RCEP kéo trung tâm kinh tế thế giới về khu vực châu Á – Thái Bình Dương, nền tảng hoạt động thương mại ở châu Á. RCEP mang lại thêm 209 tỷ USD doanh thu mỗi năm cho khu vực và 500 tỷ USD cho thương mại thế giới vào năm 2030. Cùng với Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình

Dương (CPTPP), Hiệp định RCEP sẽ bù đắp những tổn thất kinh tế toàn cầu do cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc gây ra, giúp các nền kinh tế của Đông Bắc Á và Đông Nam Á hoạt động hiệu quả hơn, kết nối các thế mạnh về công nghệ, sản xuất, nông nghiệp và tài nguyên thiên nhiên.

Về chiến lược địa - chính trị, RCEP thể hiện cam kết chính trị của các nước thành viên trong việc tăng cường hội nhập kinh tế và sự thịnh vượng lâu dài của khu vực. RCEP sẽ nâng tầm vị thế khu vực châu Á - Thái Bình Dương lên vai trò trung tâm của thương mại toàn cầu.

Lợi ích của Hiệp định RCEP đối với kinh tế Việt Nam

Điểm khác biệt tạo nên tính đặc thù của RCEP chính là gắn các doanh nghiệp Việt Nam với mạng lưới sản xuất và chuỗi cung ứng của khu vực. RCEP không chỉ là hiệp định thương mại đầu tư mà còn giúp Việt Nam kết nối vào sân chơi lớn, đó là chuỗi sản xuất trong khu vực. RCEP có tác động mạnh tới nền kinh tế cũng như hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam. RCEP đem lại lợi ích kinh tế cho Việt Nam trên những khía cạnh sau:

Thứ nhất, tiếp cận dễ dàng hơn tới các thị trường đầu tư và xuất khẩu của ASEAN và các đối tác. RCEP là khu vực có quy mô thị trường lớn nhất từ trước đến nay mà Việt Nam đã tham gia. Các doanh nghiệp kỳ vọng RCEP sẽ tạo ra một thị trường “khổng lồ”. Việt Nam có cơ hội tiếp cận thị trường với sự đa dạng về nhu cầu đối với hàng hóa và dịch vụ. Đặc biệt là được tiếp cận với thị trường mua sắm chính phủ (vốn lâu nay vẫn bị đóng cửa để dành cho doanh nghiệp trong nước).

Việt Nam được đánh giá là điểm đến đầu tư an toàn và hấp dẫn.

1. Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển – UNCTAD (2022), Who wins and who loses in the RCEP trade deal? Investment Monitor (googleusercontent.com)

2. Charmaine Ng: “Singapore among 15 nations to sign world’s largest trade pact”, The Straits Times, ngày 16-11-2020

Cơ hội tăng tốc thu hút nguồn vốn đầu tư từ các nước thành viên RCEP sẽ lớn hơn, nhất là khi Việt Nam đang nỗ lực xây dựng nhiều cơ chế, chính sách vượt trội để đón đầu dòng vốn đầu tư đang dịch chuyển, tạo điều kiện tiếp cận các thị trường lớn hơn ở khu vực, như Trung Quốc, Nhật Bản. Hơn nữa, các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc cũng là những doanh nghiệp có thế mạnh trong phát triển, đầu tư vào ngành công nghiệp phụ trợ của Việt Nam.

Cơ hội xuất, nhập khẩu từ RCEP, ưu đãi thuế quan sẽ được cải thiện hơn nữa, quy tắc xuất xứ nội khối được hài hòa, dễ đáp ứng; thống nhất trong các quy trình về hải quan, tạo thuận lợi thương mại; giảm chi phí dưới tác động của mở cửa thị trường dịch vụ sản xuất. Tham gia RCEP, Việt Nam có cơ hội tăng thêm từ 2-4% GDP (2020) so với trường hợp không tham gia³. RCEP chiếm 32,5% luồng vốn đầu tư toàn cầu, ký kết RCEP giúp cho các nhà đầu tư được đối xử công bằng, bình đẳng, được bảo hộ an toàn và đầy đủ.

Thứ hai, mở cơ hội đẩy mạnh xuất - nhập khẩu hàng hóa rẻ hơn (là đầu vào cho sản xuất) và nhập khẩu máy móc thiết bị có công nghệ cao hiện đại phù hợp (tạo cơ sở xuất khẩu mặt hàng có giá trị gia tăng cao). Khi RCEP được ký kết và có hiệu lực, nguồn nguyên liệu sản xuất doanh nghiệp Việt Nam nhập khẩu từ các nước trong khối ASEAN + 6 sẽ được xem như là nguồn nguyên liệu sản xuất tại Việt Nam khi xuất khẩu sản phẩm sang các nước có ký kết hiệp định song phương, đa phương với Việt Nam. Các ngành hàng xuất khẩu của Việt Nam

sẽ được hưởng lợi bao gồm công nghệ thông tin, giày dép, nông nghiệp, ô tô và viễn thông. Tuy nhiên, do Việt Nam đã có FTA với cả 14 nước tham gia RCEP và thuế nhập khẩu tại các thị trường này giảm thấp hơn cả mức cam kết trong RCEP. Do đó, trong ngắn hạn, RCEP sẽ không tạo ra cú hích lớn cho xuất khẩu, nhưng về trung và dài hạn, Hiệp định RCEP sẽ tạo ra chuỗi cung ứng mới trong khu vực. Lợi ích sẽ rõ khi chuỗi cung ứng dịch chuyển về khu vực, Việt Nam trở thành một thành phần của chuỗi cung ứng đó và xuất khẩu của Việt Nam có điều kiện tăng mạnh. Khi xuất khẩu theo chuỗi cung ứng tăng, nguy cơ bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại sẽ thấp hơn. Nhập khẩu hàng hóa rẻ hơn như thép của Trung Quốc, sản phẩm nhựa của Hàn Quốc và Nhật Bản. RCEP tạo thuận lợi cho hoạt động nhập khẩu máy móc thiết bị hiện đại phù hợp từ Hàn Quốc, Nhật Bản và một số nước ASEAN với mức thuế quan hợp lý.

Thứ ba, tham gia vào mạng lưới chuỗi giá trị và sản xuất khu vực. RCEP thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, qua đó giúp tận dụng cơ hội trong chuỗi giá trị. RCEP bao trùm toàn bộ chuỗi sản xuất một số loại hàng hóa của Việt Nam.

Các thị trường trong khối RCEP hiện bao trùm gần như toàn bộ chuỗi sản xuất của nhiều loại hàng hóa mà Việt Nam có thế mạnh, như sản phẩm điện tử, dệt may, giày dép, thực phẩm chế biến... Với sự tham gia của các đối tác là nguồn cung nguyên liệu lớn cho Việt Nam (Trung Quốc, Hàn Quốc...), việc hài hòa quy tắc xuất xứ cùng các quy định tạo thuận lợi thương mại trong RCEP sẽ tạo ra những chuỗi giá trị

khu vực mới, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng tốt hơn các ưu đãi thuế quan trong RCEP. Hiệp định tạo ra chuỗi cung ứng mới trong khu vực và Việt Nam trở thành một "mắt xích" của chuỗi cung ứng đó. Đây là cơ hội lớn cho xuất khẩu của Việt Nam. Khi xuất khẩu theo chuỗi cung ứng gia tăng, Việt Nam sẽ giảm được nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại.

Thứ tư, cắt giảm chi phí giao dịch và hưởng môi trường kinh doanh thân thiện hơn. RCEP là thị trường có mức độ phát triển kinh tế mạnh nên nhu cầu rất lớn. Đặc điểm của người tiêu dùng trong RCEP không đòi hỏi quá cao về chất lượng sản phẩm. Thị trường RCEP có nhu cầu lớn với sản phẩm mà Việt Nam có thế mạnh như điện thoại, sản phẩm điện tử, dệt - may, giày - dép... Nhờ hài hòa hóa các quy định hiện hành và áp dụng chung trong các FTA khác nhau của ASEAN, ưu đãi thuế quan được cải thiện hơn nữa, quy tắc xuất xứ nội khối được hài hòa, dễ đáp ứng hơn. Bên cạnh đó, các quy trình về hải quan sẽ được thống nhất, tạo thuận lợi thương mại. RCEP có đàm phán mở cửa tốt hơn cho ngành dịch vụ logistics, viễn thông...; nền tảng thương mại điện tử tốt hơn, môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, cạnh tranh hơn. Việc đơn giản hóa các thủ tục như hải quan và quy tắc xuất xứ sẽ giúp giảm bớt tình trạng quan liêu, cho phép nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia hơn. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ chiếm 98% tổng số doanh nghiệp tại Việt Nam, đóng góp vào 40% GDP. Do đó RCEP mang lại cơ hội đáng kể cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam trong việc nâng cao chuỗi giá trị.

3. Cơ hội từ Hiệp định đối tác toàn diện khu vực RCEP

Khó khăn, thách thức kinh tế Việt Nam phải đối diện

Bên cạnh những thuận lợi, lợi ích có được, RCEP cũng mang tới những sức ép cạnh tranh đối với hàng hóa, dịch vụ của Việt Nam, nhất là trong bối cảnh các doanh nghiệp Việt Nam còn phụ thuộc nhiều vào nguồn nguyên liệu, phụ liệu nhập khẩu từ bên ngoài. Việt Nam phải đối diện với không ít khó khăn, thách thức:

Một là, áp lực cạnh tranh hàng hóa xuất khẩu lớn: RCEP lại là khu vực tập trung nhiều nhất các đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Việt Nam, cũng là khu vực Việt Nam nhập siêu lớn nhất. Vì vậy, cạnh tranh trong RCEP sẽ gay gắt hơn. Trung Quốc và Nhật Bản hiện chưa có FTA chung, nhưng với RCEP thì sẽ là có. Vì vậy, cạnh tranh của Việt Nam tại 2 thị trường này sẽ tăng lên. Việt Nam sẽ bị cạnh tranh trực tiếp từ các doanh nghiệp Trung Quốc tại hai thị trường rộng lớn của Nhật Bản và Ấn Độ.

Cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam khá tương đồng với một số đối tác lớn tham gia RCEP (Trung Quốc và một số nước ASEAN) nhưng có năng lực cạnh tranh mạnh hơn. Đây sẽ là một bất lợi. Việc xuất khẩu sang các nước đối tác sẽ ngày một khó khăn hơn, khi các nước này đặt những tiêu chuẩn chất lượng cao hơn. Dịch vụ ngân hàng là lĩnh vực mà Việt Nam sẽ phải đối mặt với cạnh tranh gay gắt từ các nước RCEP, đặc biệt là Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc và Australia. Dịch vụ viễn thông sẽ có sự cạnh tranh gia tăng từ Ấn Độ, dịch vụ phân phối có sự cạnh tranh lớn từ những nhà bán lẻ hiện hữu trên thị trường và từ các nhà bán lẻ mới, đặc biệt là từ Hàn Quốc, Nhật Bản và Thái Lan.

Hai là, áp lực thâm hụt thương mại gia tăng: Những đối tác mà

Việt Nam thâm hụt thương mại lớn nhất đều nằm ở khu vực RCEP. Việt Nam nhập siêu 33,8 tỷ USD với thị trường Trung Quốc và 27 tỷ USD với thị trường Hàn Quốc năm 2019. Vì vậy, một mặt Việt Nam không nên kỳ vọng quá nhiều vào việc gia tăng xuất khẩu ở khu vực RCEP, trừ khi có thể thay đổi cơ cấu sản xuất; mặt khác, Việt Nam đang phụ thuộc lớn vào khu vực này để gia tăng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, nhằm tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị sản xuất của thế giới.

Ba là, khó có thể cùng đạt được mức độ mở cửa thị trường chung: Trong RCEP, có những đối tác đã ký kết hiệp định FTA với nhau (đã cam kết mở cửa thị trường hàng hóa, dịch vụ cho nhau ở mức độ nhất định). ASEAN đã ký kết các FTA với từng đối tác trong số 6 đối tác ở RCEP, nhưng cũng có nhiều nước chưa có FTA với nhau. Vì vậy, cả 16 nước cùng đạt được một mức độ mở cửa thị trường chung là điều rất khó. Việt Nam sẽ phải cạnh tranh với Trung Quốc trong xuất khẩu hàng may mặc, giày dép và gạo vào thị trường Nhật Bản, trong việc xuất khẩu thực phẩm và may mặc vào Hàn Quốc.

Trình độ phát triển kinh tế của các nước thành viên RCEP cũng rất khác biệt, bản thân ASEAN cũng có trình độ phát triển khác nhau, chính sách khác nhau về các lĩnh vực đàm phán như: Chính sách cạnh tranh, đầu tư, sở hữu trí tuệ. Do vậy, các bên luôn phải tìm các giải pháp xử lý vướng mắc, đồng thời, hài hòa được lợi ích giữa các bên.

Bốn là, những hạn chế, khó khăn của nền kinh tế: Kinh tế Việt Nam còn nhiều bất cập: Trình độ công nghệ kém dẫn đến hạn chế cải thiện vị thế của Việt Nam trong mạng lưới sản xuất của RCEP. Thương mại của Việt Nam

chủ yếu tập trung vào một số đối tác lớn với một số sản phẩm xuất nhập khẩu chủ yếu, do đó dễ dẫn đến bị ảnh hưởng tiêu cực trước những thay đổi cung cầu của thị trường RCEP.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi của khu vực và thế giới (hòa bình và hợp tác, tự do hóa thương mại vẫn là xu thế lớn), Hiệp định RCEP vẫn tồn tại những thách thức, tiềm ẩn nhiều nguy cơ đòi hỏi Việt Nam cần có những định hướng ưu tiên phù hợp để tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi; đồng thời vượt qua những khó khăn thách thức nhằm thúc đẩy thương mại đầu tư, tập trung vào nhập khẩu công nghệ tiên tiến để tái cấu trúc nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng để dần trở thành một nền kinh tế tri thức và thân thiện môi trường./

Tài liệu tham khảo chính:

Kristie Pladson (2021), RCEP: Asia readies world's largest trade deal | Business | Economy and finance news from a German perspective | DW | 30.12.2021 (googleusercontent.com)

Eric Johnston (2021), What does RCEP mean for Japan and its Asian neighbors? | The Japan Times

Feng Difan, Gao Ya: "World's Biggest Free Trade Pact to Bring China, Japan, South Korea Closer to Trilateral Deal, Experts Say", <https://www.yicai.com/>

Ravi Velloor: "East Asia takes big leap of faith with RCEP", The Straits Times, ngày 16-11-2020

Saori Natada (2020), Japan's New Regional Reality: Geoeconomic Strategy in the Asia Pacific, Columbia University Press.

Nguyễn Quỳnh (2022), Hiệp định RCEP đưa Việt Nam tiếp cận thị trường 2,2 tỷ dân (vov.vn)

Hiệp định RCEP mở ra hy vọng hồi sinh cho nền kinh tế Nhật Bản, Báo Nhân Dân ngày 31/12/2021.

Minh Ngọc (2020), RCEP - Cú hích mới cho nền kinh tế Nhật Bản (googleusercontent.com)

Thùy Dương (2021), Rcep và những tác động đến khu vực châu Á - Thái Bình Dương (googleusercontent.com)